

HƯỚNG DẪN PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TẠI NGUỒN



Tổng quan về chất thải rắn



Nguồn phát sinh



Nhà phố



Công viên



Chung cư



Trường học



Chợ



Bệnh viện



Khách sạn



Cơ sở sản xuất

QUY ĐỊNH VỀ PHÂN LOẠI CTRSH TẠI NGUỒN



Theo Luật BVMT 2020 (*theo khoản 1, Điều 75*):

- + Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế
- + Chất thải thực phẩm,
- + Chất thải rắn sinh hoạt khác

Thời hạn chậm nhất các tỉnh, thành phố phải chuyển đổi từ các mô hình phân loại, thu gom hiện tại để thực hiện quy định trên ***là ngày 31 tháng 12 năm 2024*** (*Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020*).



Công văn số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

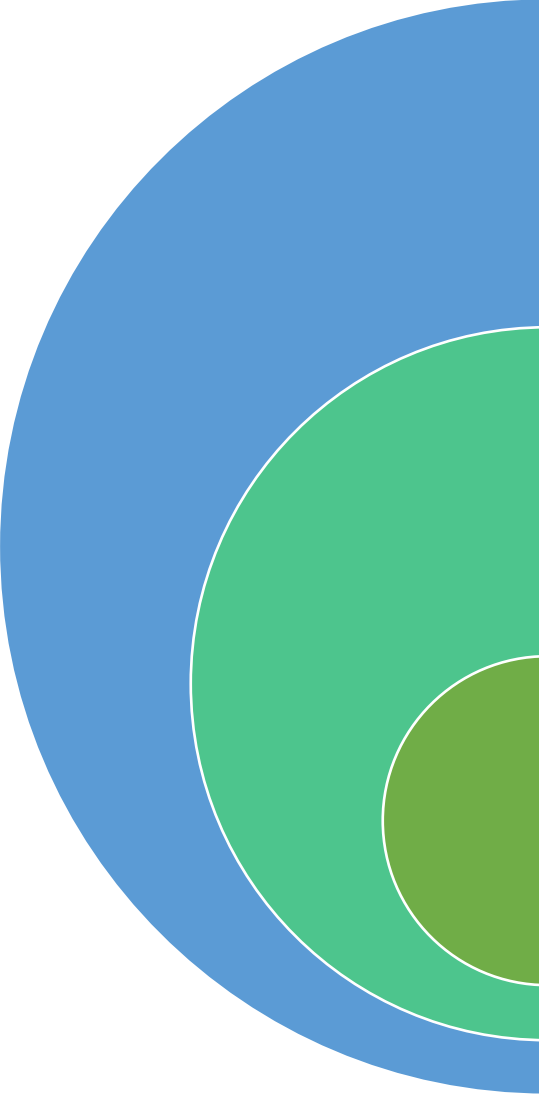


Hành vi thu gom, thải rác thải trái quy định về bảo vệ môi trường bị xử phạt như sau :

- Phạt tiền từ **100.000** đồng đến **150.000** đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ đầu, mẫu, tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;
- Phạt tiền từ **500.000** đồng đến **1.000.000** đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải, đổ nước thải không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng, trừ vi phạm quy định tại điểm d khoản này;
- Phạt tiền từ **1.000.000** đồng đến **2.000.000** đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị hoặc hệ thống thoát nước mặt; đổ nước thải không đúng quy định trên vỉa hè, lòng đường phố; thải bỏ chất thải nhựa phát sinh từ sinh hoạt vào ao hồ, kênh rạch, sông, suối, biển.
- Phạt tiền từ **500.000** đồng đến **1.000.000** đồng đối với hành vi ***hộ gia đình, cá nhân không phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định***; không sử dụng bao bì chứa chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

Khoản 2, Điều 25 -Nghị định 45/2022/NĐ-CP

Phân loại chất thải như thế nào?

A diagram on the left side of the slide consisting of three concentric semi-circles. The outermost semi-circle is blue, the middle one is green, and the innermost one is a darker shade of green. These semi-circles are positioned to the left of the text boxes for Groups I, II, and III.

Nhóm I - Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, được chia thành 8 nhóm nhỏ gồm: Giấy thải; Nhựa thải; Kim loại thải; Thủy tinh thải; Vải, đồ da; Đồ gỗ; Cao su; Thiết bị điện, điện tử thải bỏ;

Nhóm II - Chất thải thực phẩm

Nhóm III - Chất thải rắn sinh hoạt khác, được chia thành 3 nhóm nhỏ gồm: Chất thải nguy hại; Chất thải công kênh; Chất thải khác còn lại.

Nhóm I - Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế



1.1	Giấy thải		
1.1.1	Hộp, túi, lọ, ly, cốc bằng giấy.		- Loại bỏ nước, dung dịch chứa bên trong. - Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích.
1.1.2	Sách, truyện, vở, báo cũ, giấy viết,...; Thùng, bìa carton; Lõi giấy vệ sinh, giấy bọc gói, bì thư, biên lai, khay đựng trứng bằng giấy,...; Các loại bao bì giấy khác không nhiễm bẩn.		- Loại bỏ thực phẩm, sản phẩm chứa đựng ban đầu. - Thu gọn, ép dẹt, giảm kích thước, thể tích.



Giấy thải

Nhựa thải



1.2	Nhựa thải		
1.2.1	Bao bì nhựa đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế,...(không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		- Tháo nắp, loại bỏ nước, dung dịch hoặc sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.
1.2.2	Các loại ghế nhựa, thau, chậu nhựa; Ly, cốc nhựa.		Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong.

Nhóm I - Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế



Thủy tinh thải



1.3	Kim loại thải		
1.3.1	Bao bì nhôm, sắt hoặc kim loại khác đựng thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế,...(không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		- Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu gọn, giảm kích thước, thể tích.
1.3.2	Đồ dùng nhà bếp bằng kim loại: xoong, nồi, niêu, ấm nước, bếp gas, vật dụng nhỏ như bát, đĩa, thìa, đĩa,...; Các loại vật dụng kim loại khác.		- Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.



Kim loại thải

1.4.	Thủy tinh thải		
1.4.1	Chai, lọ thủy tinh đựng bia, rượu, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, sản phẩm dùng trong gia dụng, nông nghiệp, y tế... (không bao gồm bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		- Tháo nắp, loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong. - Thu, xếp gọn, hạn chế va đập, gây vỡ.
1.4.2	Bình hoa, đồ trang trí bằng thủy tinh, pha lê.		Loại bỏ sản phẩm chứa đựng bên trong; tái sử dụng với đồ vật còn nguyên vẹn.
1.4.3	Thủy tinh thải khác.		Thu, xếp gọn các vật sắc nhọn để tránh gây thương tích trong quá trình phân loại, thu gom và xử lý.

Nhóm I - Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế



Vải, đồ da



1.5	Vải, đồ da		
1.5.1	Quần áo, phụ kiện; giày, dép, vali; chăn, màn, rèm cửa bằng vải,...(không dính thuốc bảo vệ thực vật, axit, dầu mỡ công nghiệp, chất tẩy rửa có thành phần nguy hại).		- Tái sử dụng đối với các đồ vật sạch. - Thu gọn.
1.6	Đồ gỗ		
1.6.1	Đồ chơi; vật trang trí, đồ gia dụng, hộp, khay,...bằng gỗ.		- Tái sử dụng đối với vật dụng còn nguyên vẹn. - Thu gọn, giảm kích thước, thể tích đối với các vật dụng đã bị hư hỏng để tái chế.



Đồ gỗ

Cao su



1.7.	Cao su		
1.7.1	Đồ chơi bằng cao su.		- Tái sử dụng đối với đồ chơi còn nguyên vẹn. - Thu gọn, giảm kích thước, thể tích đối với đồ chơi đã bị hư hỏng để tái chế.
1.7.2	Săm, lốp, vật dụng bằng cao su các loại.		Bỏ gọn.

Nhóm I - Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế



**Thiết bị điện,
điện tử thải bỏ**



1.8	Thiết bị điện, điện tử thải bỏ		
1.8.1	Các thiết bị điện, điện tử nhỏ như: máy ảnh và máy ghi hình; điện thoại di động và điện thoại để bàn; dây cáp và phụ kiện máy tính; bảng điều khiển trò chơi; đồ chơi điện tử; máy tính toán cầm tay; bàn phím; máy tính xách tay và máy tính bảng; máy nhắn tin; bộ đàm, đèn led, đèn halogen,...		Giữ nguyên hình dạng, không tháo dỡ.
1.8.2	Các thiết bị điện, điện tử lớn như: máy tính để bàn và màn hình; máy fax; máy in và máy quét; dàn âm thanh và loa; tivi; máy đánh chữ; đầu đĩa VCR/DVD, tấm quang năng,... Tủ lạnh, tủ đông, máy điều hòa, máy rửa bát, máy giặt, quạt điện, quạt sưởi, bếp điện, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện,...		Giữ nguyên hình dạng, không tháo dỡ.

Nhóm II - Chất thải thực phẩm



Bảo đảm được đựng, chứa trong vật đựng, túi, bao bì,...kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán

Nhóm 3 - Chất thải rắn sinh hoạt khác



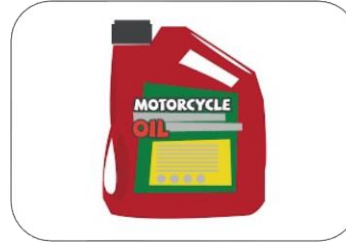
**Chất thải
nguy hại**



**Chai, lọ
đựng hóa
chất**



**Bóng đèn đã
qua sử dụng**



**Can, lọ,
bình đựng
dầu nhớt**



**Pin, ắc quy
thải**



Nhiệt kế vỡ

**Chất thải
cồng kềnh**



Tủ



Bàn ghế

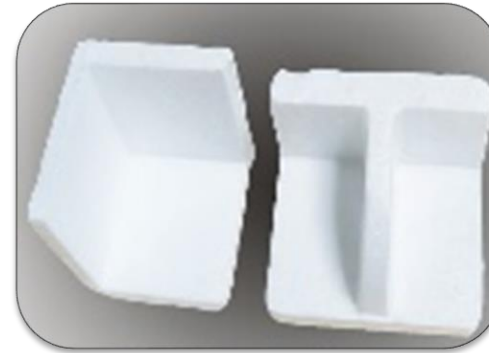


**Chậu cây bằng
sành sứ**

Nhóm 3 - Chất thải rắn sinh hoạt khác



Vỏ trứng, vỏ các loại hạt...



Thùng mouse



Tã em bé, băng vệ sinh, bông tẩy trang, khẩu trang...

Chất thải còn lại



Giày, dép nhựa, thước kẻ, muôi (vá), thìa (muỗng), kem đánh răng....

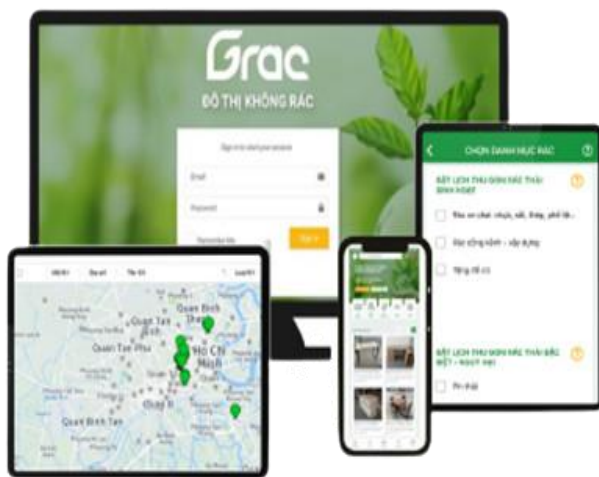


Vỏ cứng các loài thủy, hải sản; Xi than từ hoạt động sinh hoạt,...; Gốm, sành, sứ thải...

Ý NGHĨA CỦA CHƯƠNG TRÌNH PLRTN

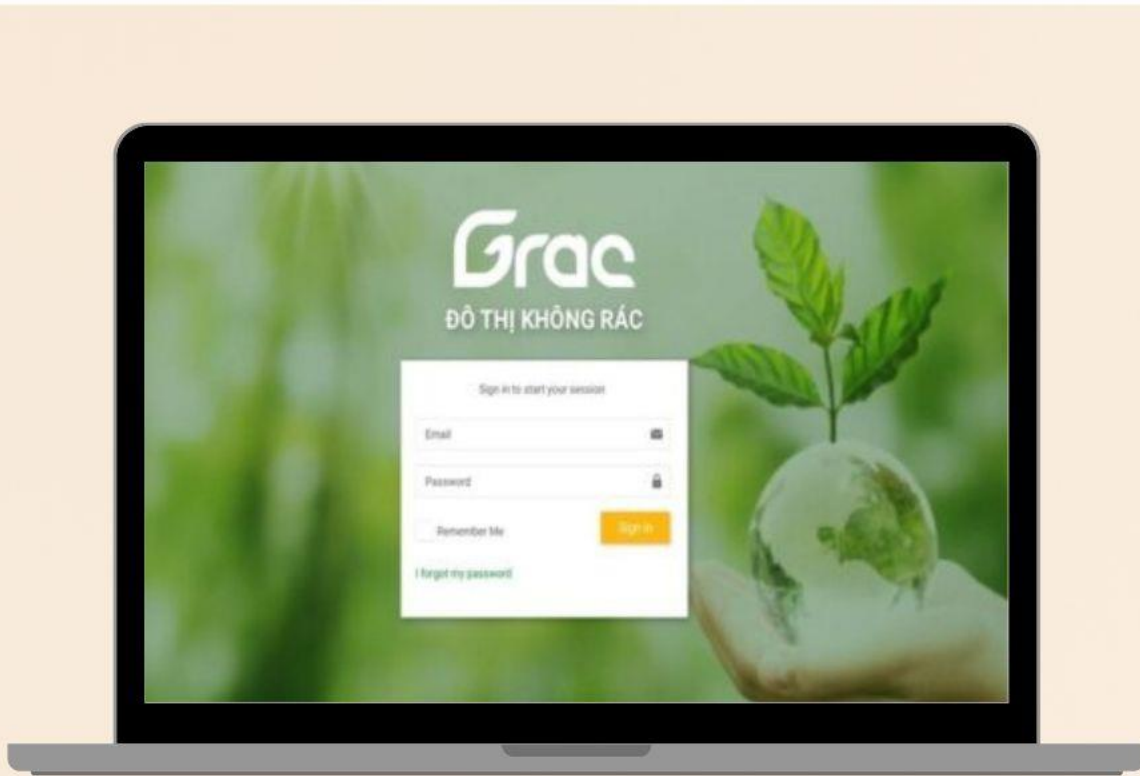


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

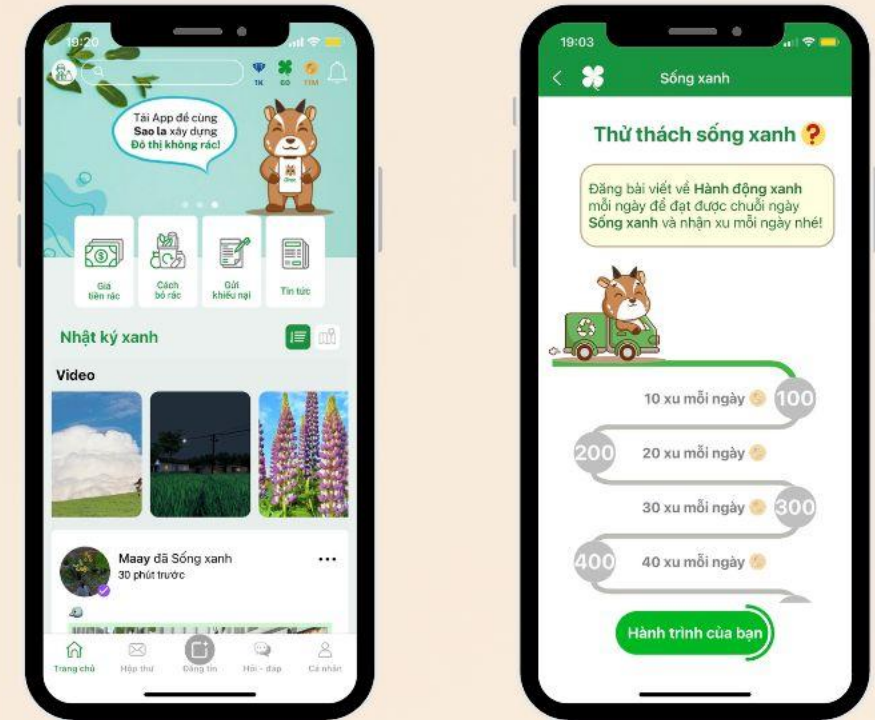


SẢN PHẨM CỦA GRAC

SaaS ERP – On Demand – Mobile platform



SaaS ERP Software dành
cho quản lý rác thải

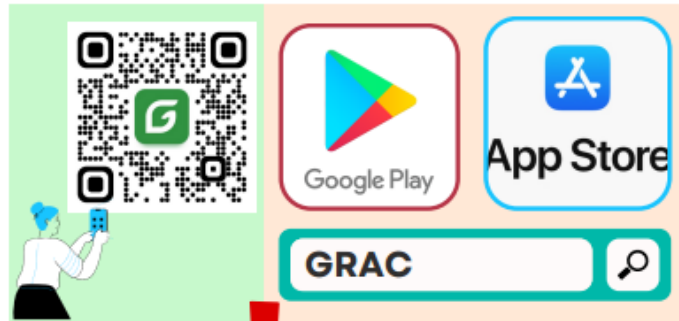


App Grac dành cho
phân loại rác tại nguồn

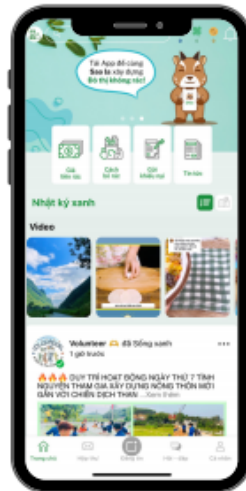
HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT APP GRAC



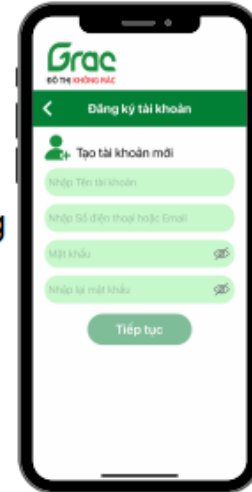
Bước 1: Quét mã QR hoặc lên CH Play, App Store nhập từ khóa Grac



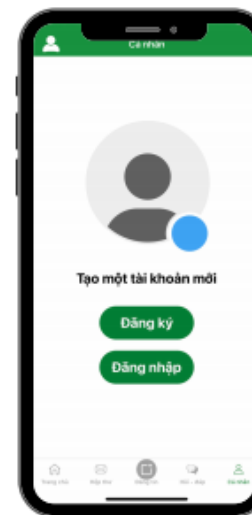
Bước 2: Tại giao diện màn hình chính, bấm vào mục “Cá nhân”



Bước 4: Điền đầy đủ thông tin và bấm “Tiếp tục”



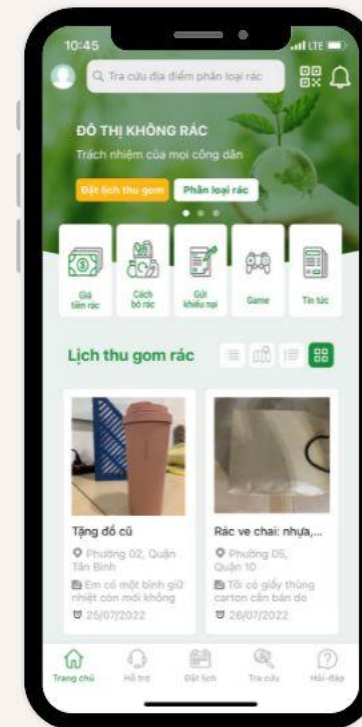
Bước 3: Bấm vào “Đăng ký”



Bước 5: Nhập mã OTP gửi về từ SĐT hoặc Email



LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI DÂN VÀ HỘ GIA ĐÌNH



Tra cứu
tiền rác và
thanh toán
online



Gửi phản
ánh khiếu
nại online



Đặt lịch thu
Rác công
kênh online



Đặt lịch thu
gom rác tái
chế online

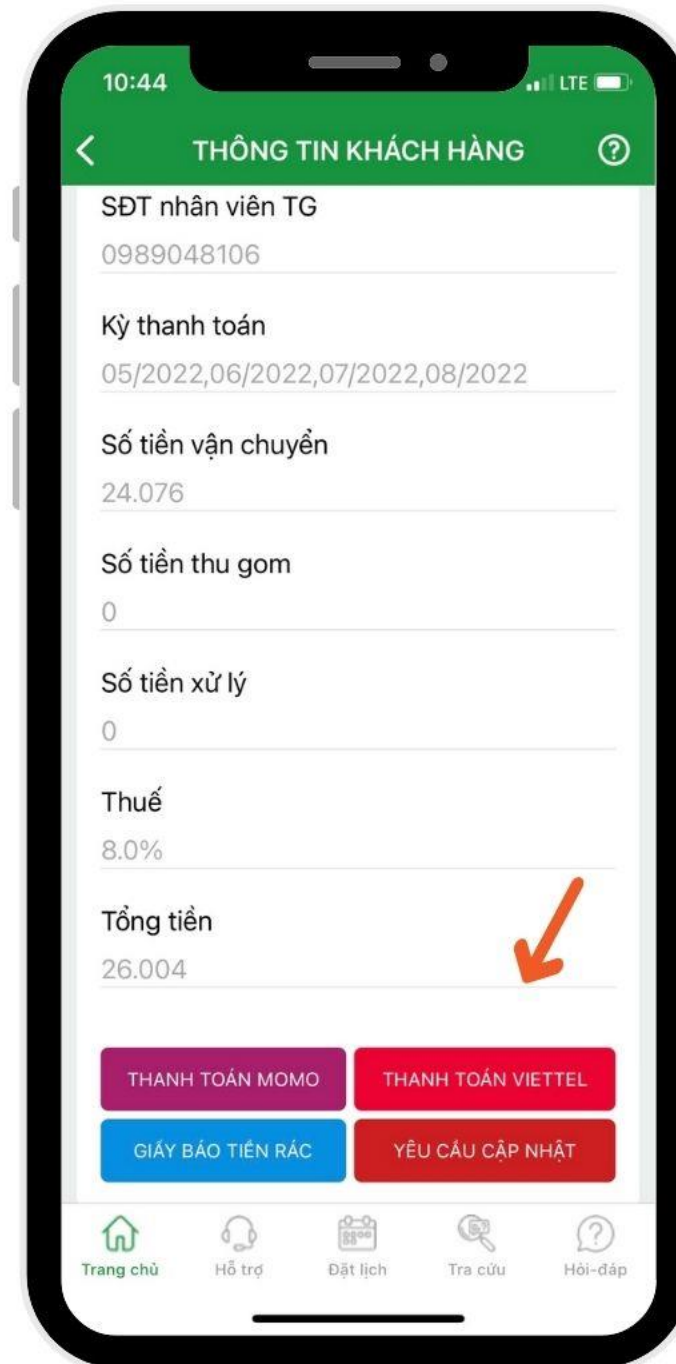
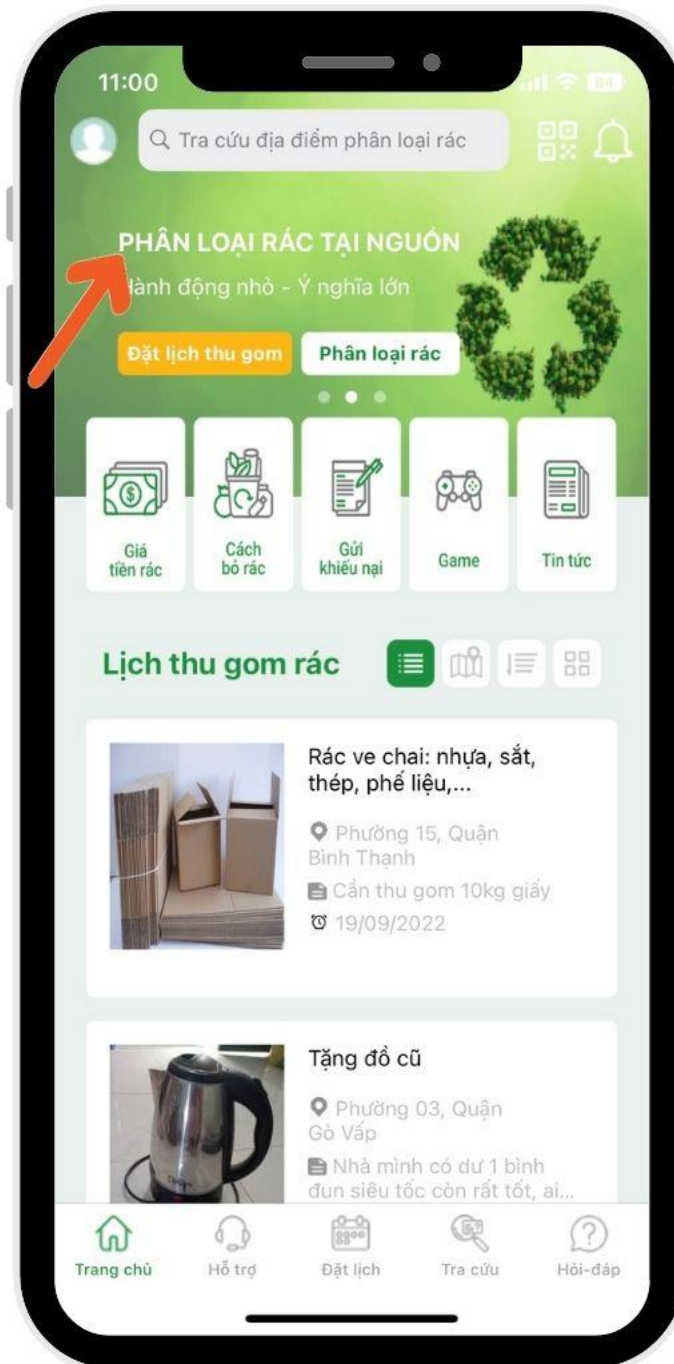


Hướng dẫn
phân loại rác
tại nguồn





Tra cứu tiền rác và thanh toán online



Người dân
tra cứu
thông tin
thu gom
bằng địa chỉ
hoặc mã
khách hàng

09:56

<

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

?

134.260

Số tiền thu gom

0

Số tiền xử lý

0

Thuế

8.0%

Tổng tiền

145.000



ĐÃ ĐĂNG KÝ

UBND Phường

Địa điểm phân loại rác

THANH TOÁN MOMO

THANH TOÁN VIETTEL

GIẤY BÁO TIỀN RÁC

Trang chủ

Hộp thư

Đăng tin

Hỏi - đáp

Cá nhân

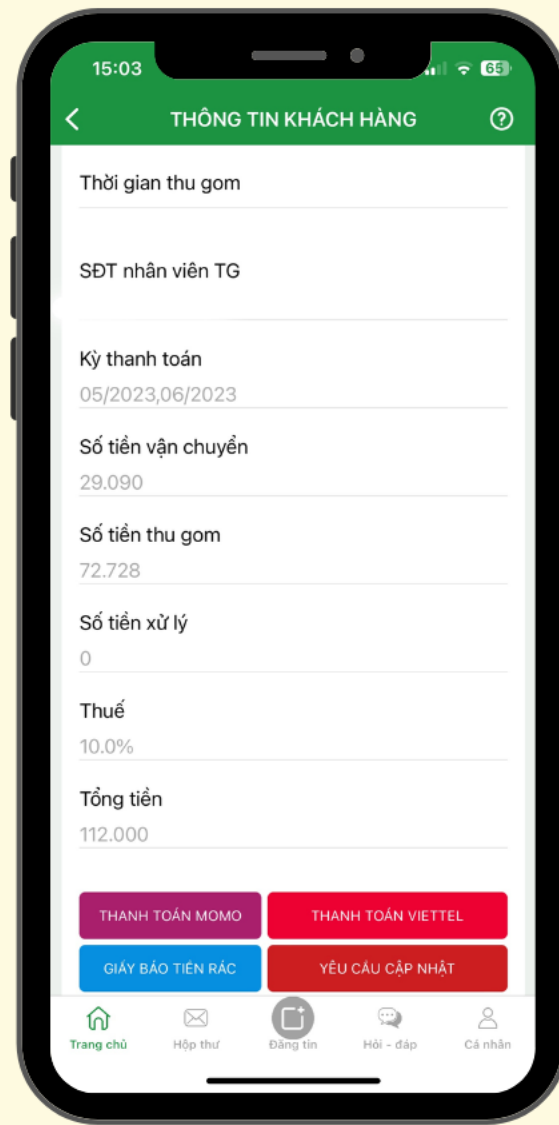
Thông tin khách hàng

Mã khách hàng	KH15BTH00006936
Tên khách hàng	Hộ dân
Địa chỉ	625/37/14 Bạch Đằng, Phường 15, Quận Bình T
Số lượng rác	120kg/tháng
Mã hợp đồng	HĐ15BTH00006936
Dịch vụ đăng ký	TGGĐ/N1P15,VCGĐ/N1P15,
Nhân viên thu gom	Hồ Thanh Tấn
Thời gian thu gom	5:00 - 12:00
SĐT nhân viên TG	02618398274
Kỳ thanh toán	01/2023,02/2023,03/2023,04/2023,05/2023,06/
Số tiền vận chuyển	198,000

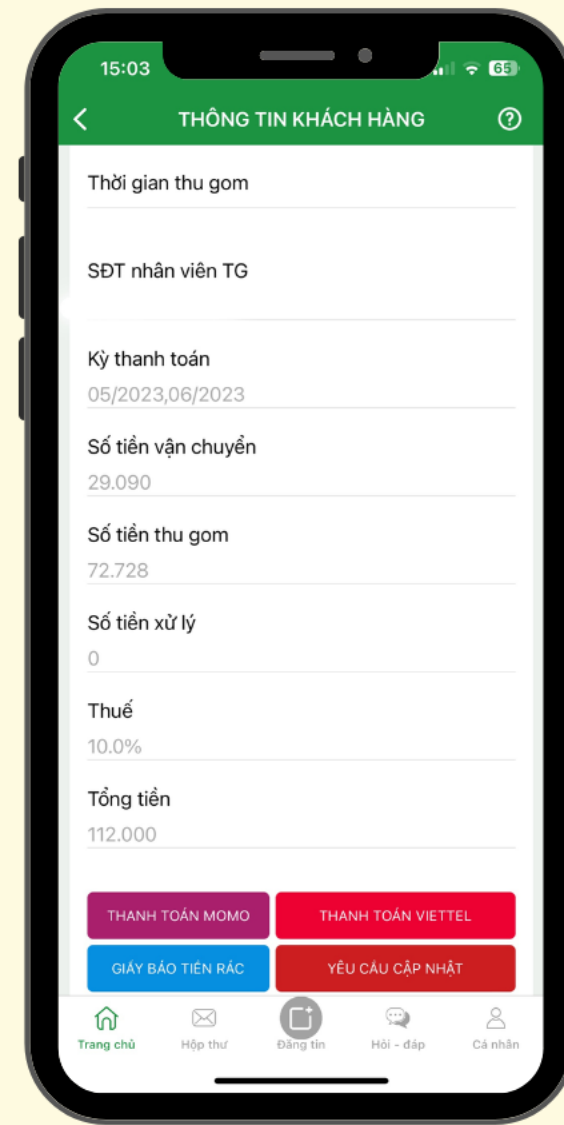
TRA CỨU VÀ THANH TOÁN TIỀN RÁC ONLINE



Bước 1: Nhập địa chỉ hộ dân.

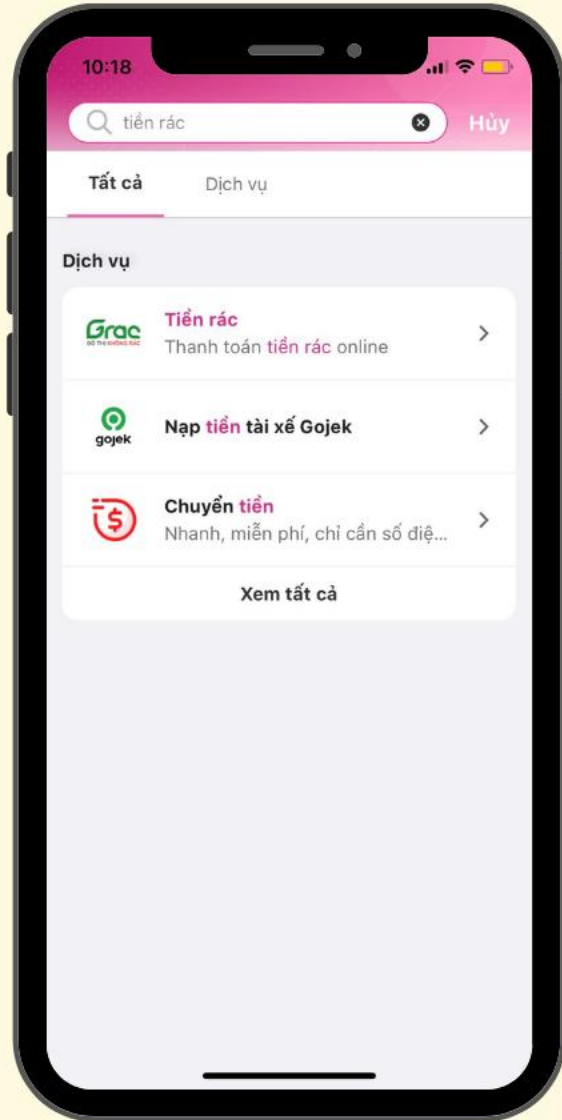


Bước 2: Màn hình sẽ hiển thị ra thông tin khách hàng



Bước 3: Thanh toán tiền rác online qua ví Momo

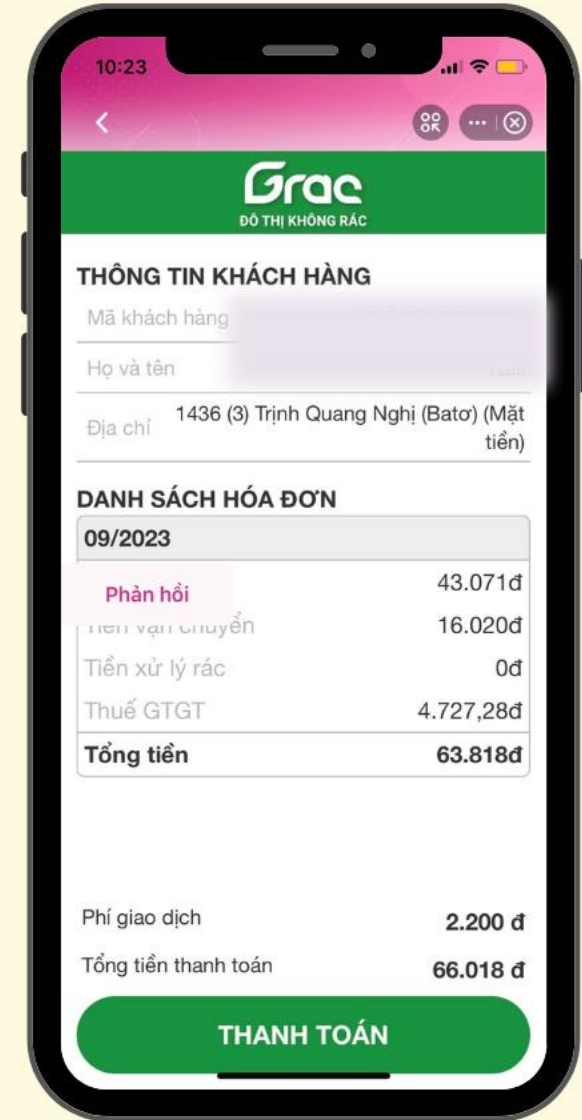
THANH TOÁN TIỀN RÁC QUA VÍ MOMO



Vào App MoMo, tại thanh tìm kiếm gõ “tiền rác”.



Nhập mã khách hàng hoặc địa chỉ.



Kiểm tra thông tin và chọn thanh toán.

THANH TOÁN TIỀN RÁC ONLINE



30 ngân hàng đã kết nối trực tiếp

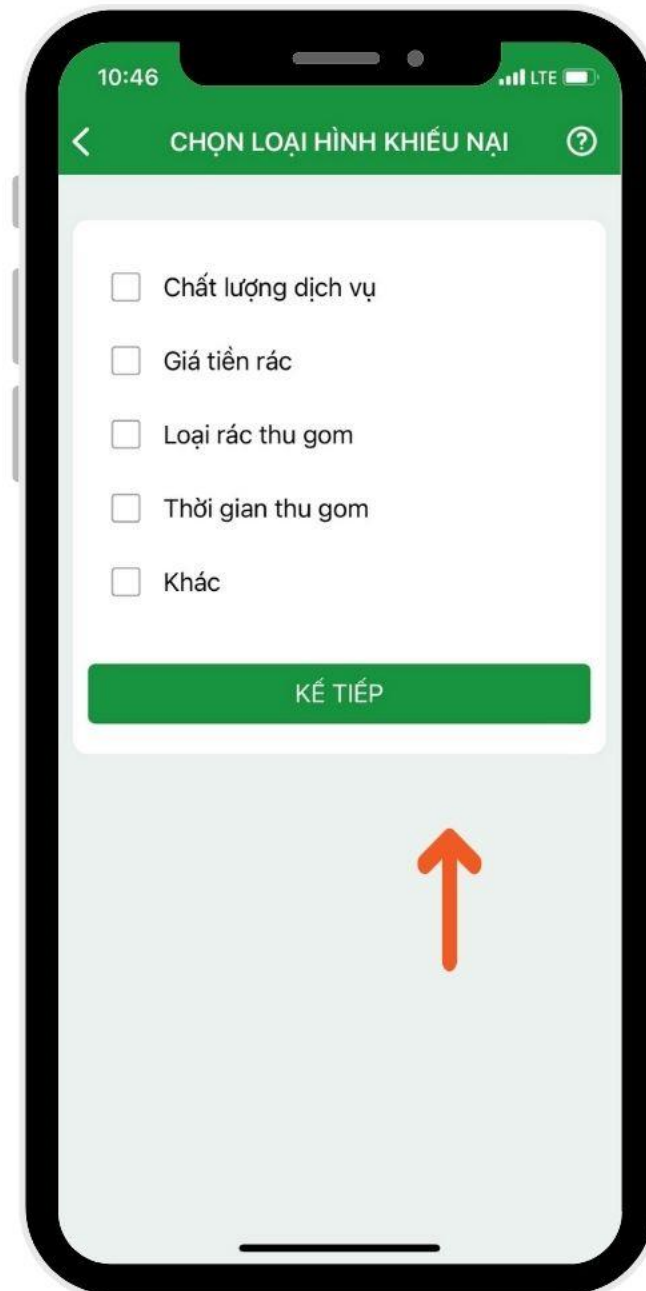
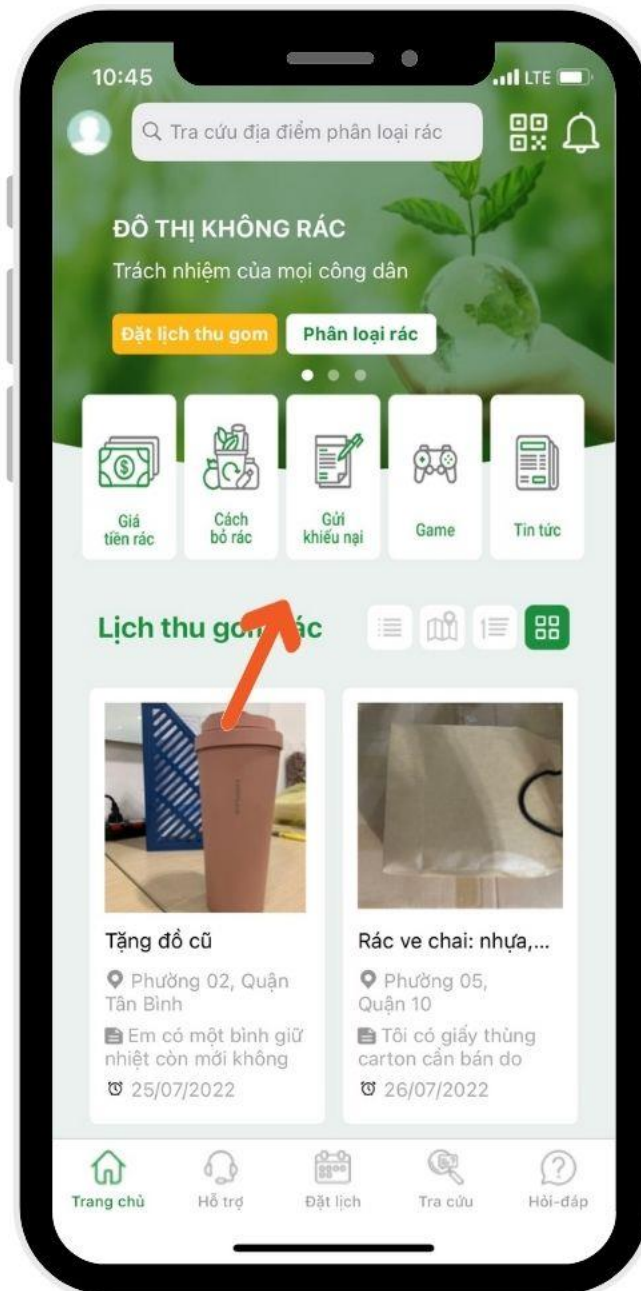
63 tỉnh thành

25.000+ điểm chấp nhận thanh toán toàn quốc



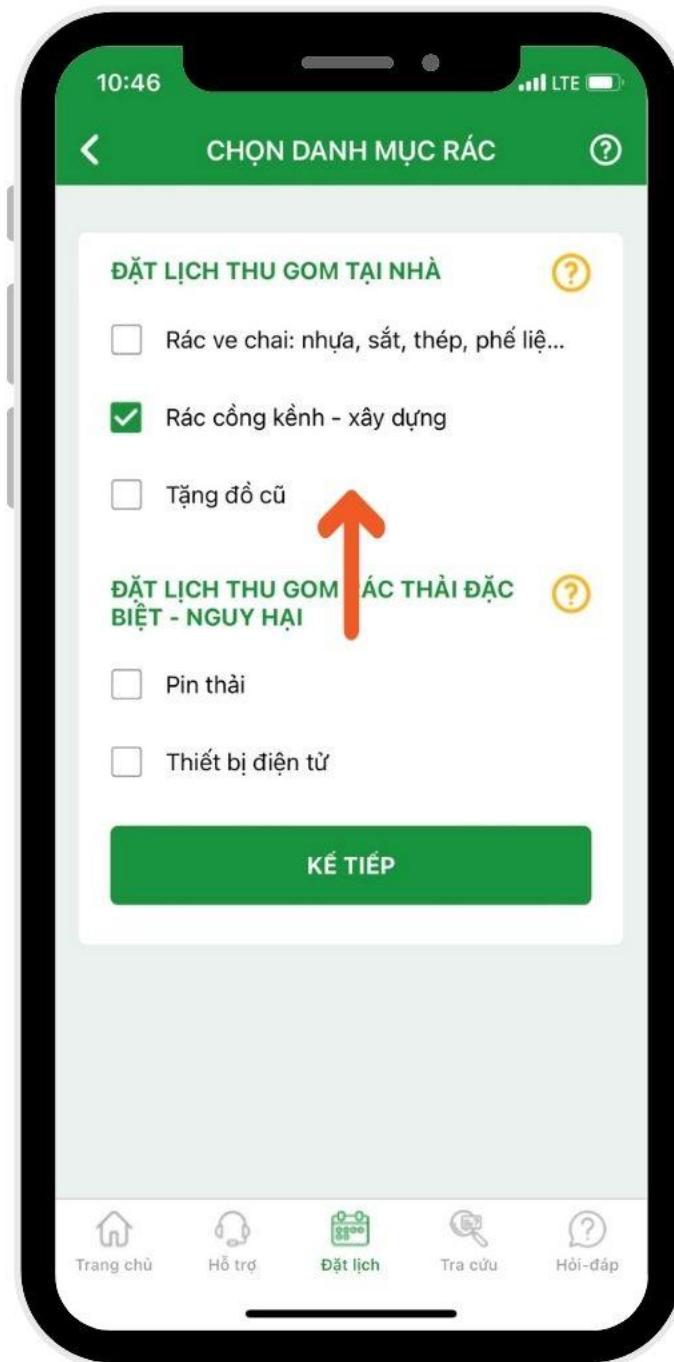
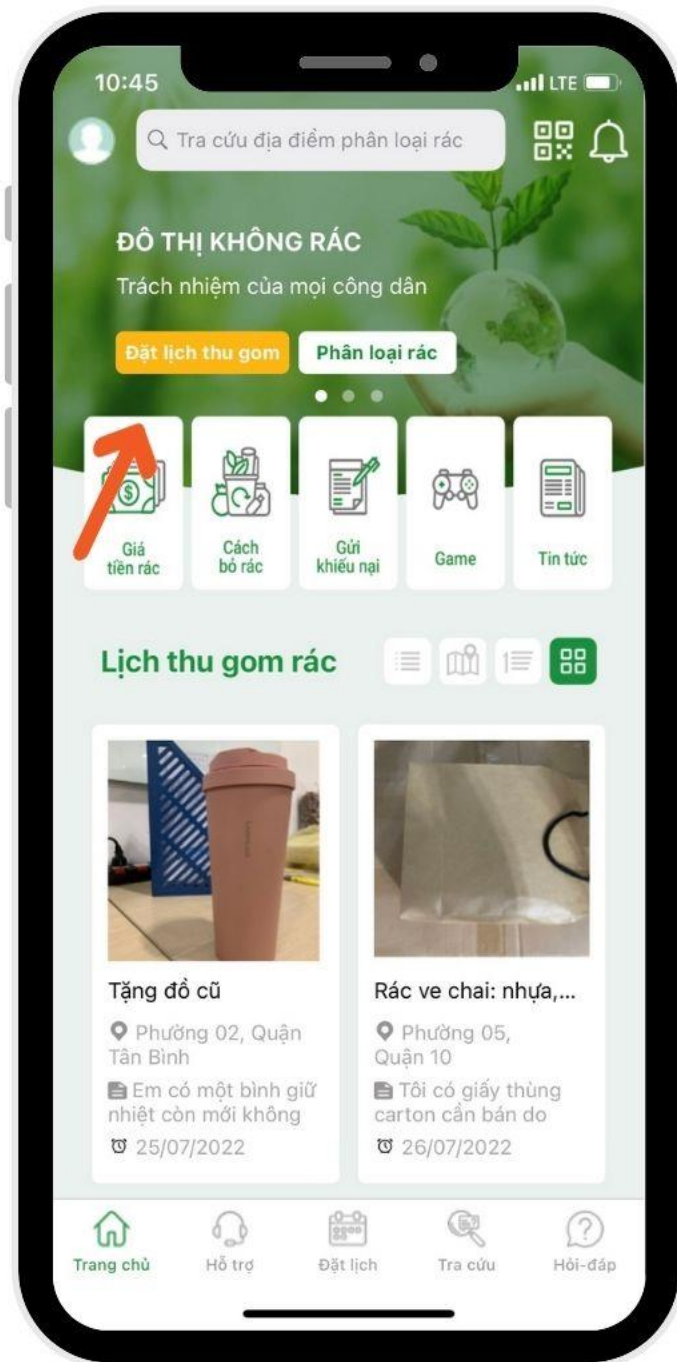


Gửi phản ánh
 khiếu nại
online



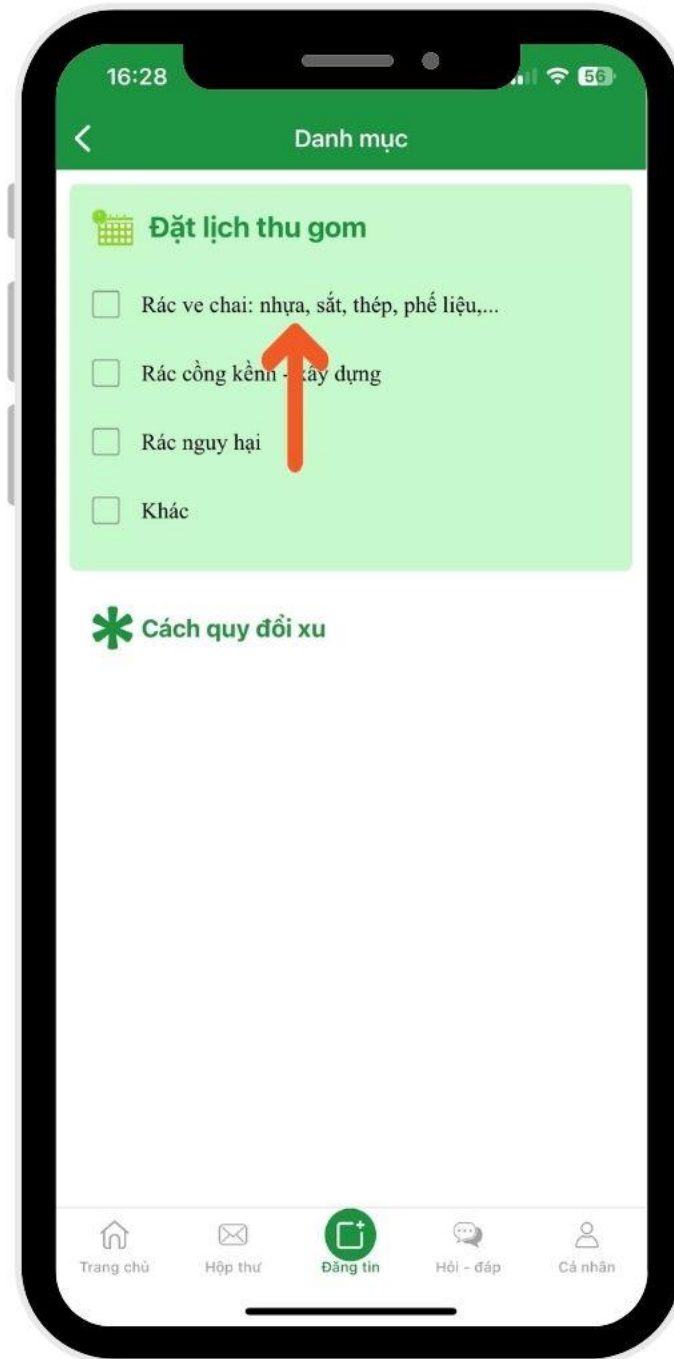
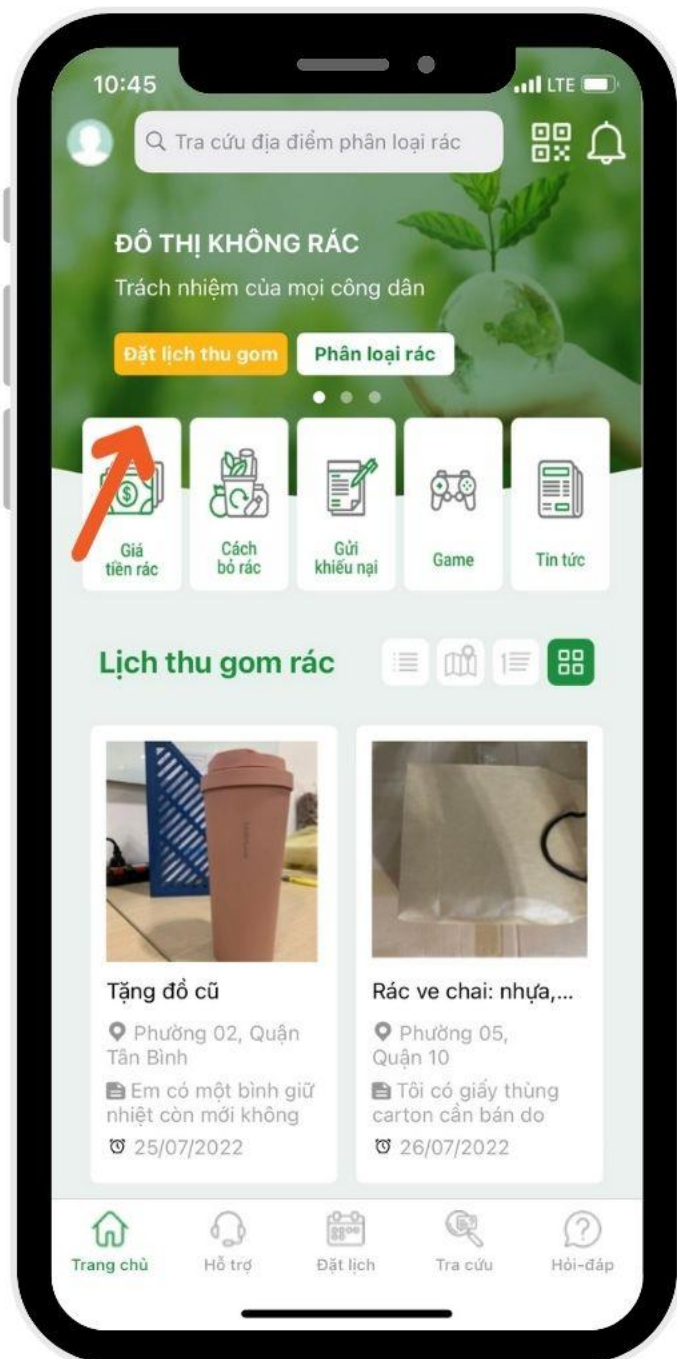


Đặt lịch thu Rác công kênh online



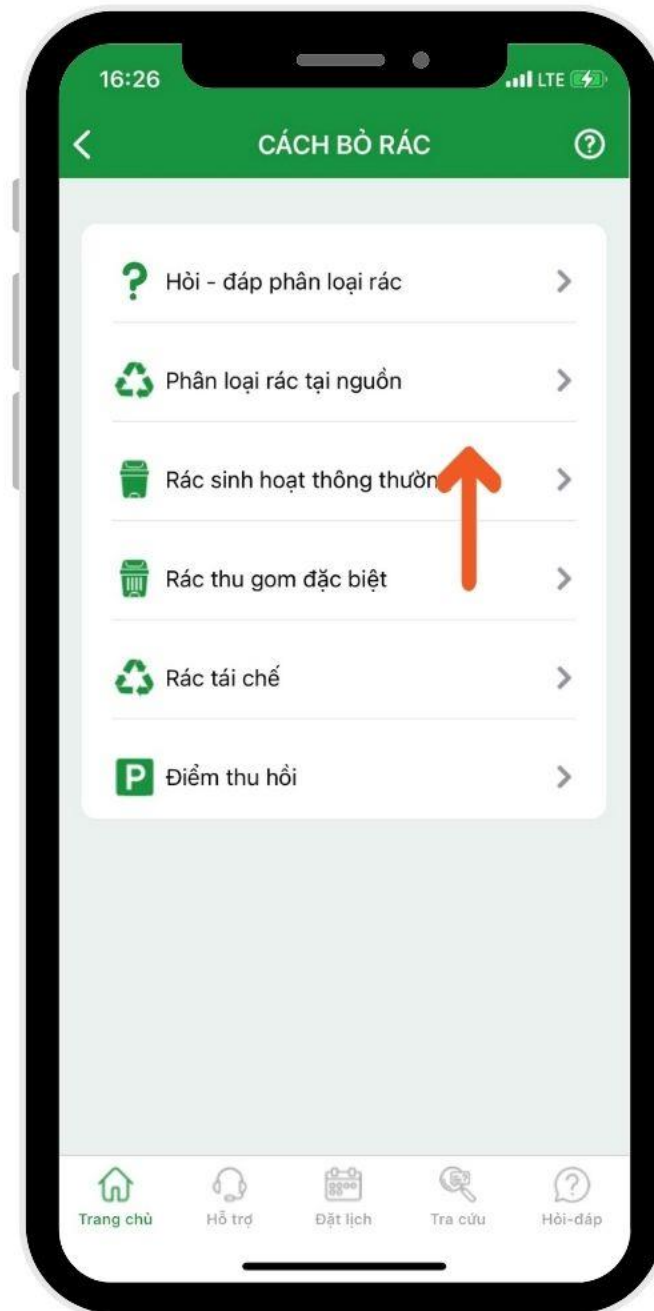
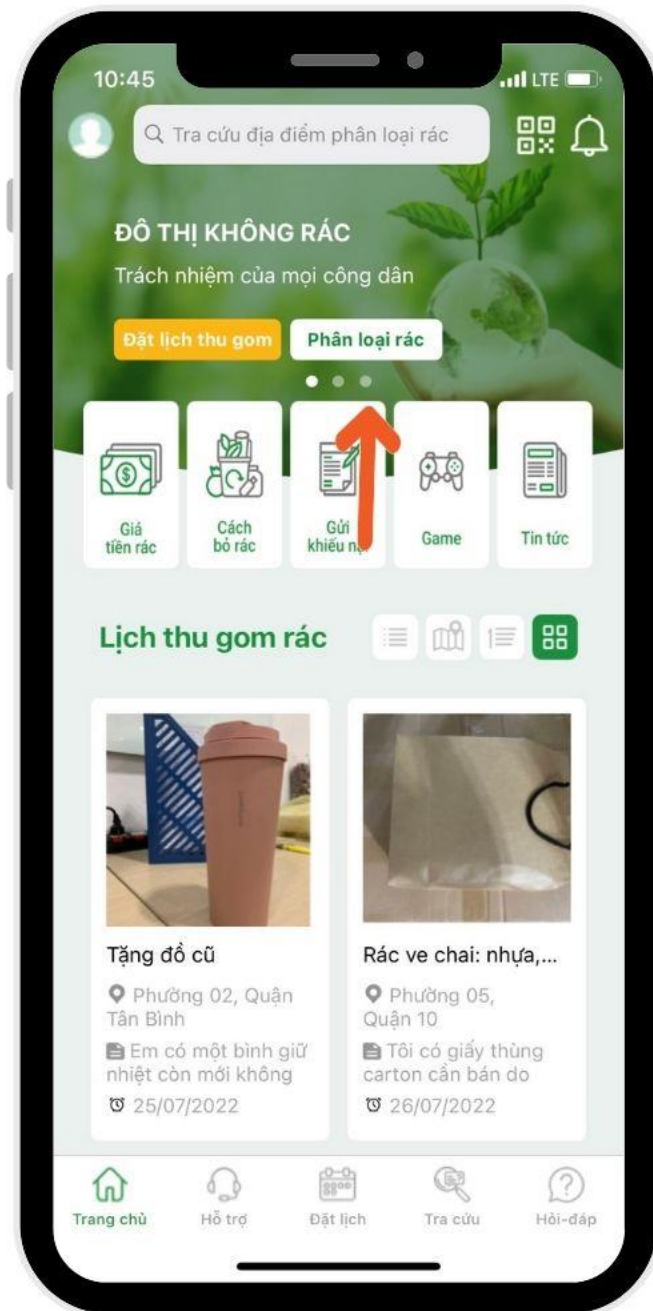


Đặt lịch thu gom rác tái chế





Hướng dẫn phân loại rác tại nguồn



**XIN CHÂN THÀNH
CẢM ƠN!**

